**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**---------------

**BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI (\*)**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số: ... do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày ... tháng... năm ... với nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

*[Cách ghi: Đề nghị kê khai thông tin mới nhất của Nhà đầu tư]*

**1. Tên và thông tin của nhà đầu tư Việt Nam thứ nhất:**

**Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:……………………………Ngày tháng năm sinh: ………………Quốc tịch: …………

Số định danh cá nhân (nếu có)/Số Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp: ………….……………………..………………..……………….….…..…

Mã số thuế: ……………………………..………………..…………………………….….…..

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ………………………..………………..……………..…....

Chỗ ở hiện nay: ……………………………..………………..……………………..…………

Địa chỉ liên hệ (trường hợp khác với chỗ ở hiện nay): …………………………………...…....

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email (nếu có): …………………..…

**Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: ……………………………………………………….………...…

Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương ………………………………………

Ngày cấp:………………………….. Nơi cấp:……………………...…………………………

Địa chỉ trụ sở: …………………………………………………………………………………

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): ………………………………

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email:………………………..………

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ tên: ……………………… Sinh ngày: …….../…../…….Quốc tịch: …………………

Chức danh:…………………………………………………………………………………

Số định danh cá nhân (nếu có)/Số Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp: ………….………………………………………………………..…

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ………………………..………………..…………..…....

Chỗ ở hiện nay: ……………………………..………………..…………………..…………*[Nhà đầu tư tích [x] chọn kiểu nhà đầu tư phù hợp]*

***[ ] Doanh nghiệp Nhà nước/Doanh nghiệp có vốn nhà nước:***

*Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu:* …………………… *Tỉ lệ % vốn nhà nước:……..*…………

*(đối với trường hợp nhà đầu tư có nhiều cổ đông chiếm tỉ lệ % vốn nhà nước khác nhau, bổ sung kê khai tỉ lệ của từng cổ đông)*

***[ ] Doanh nghiệp có vốn nước ngoài:***

*Tỉ lệ % vốn nước ngoài:…………………………………………………………………………………*

***[ ] Tổ chức kinh tế khác***

**2. Tên và thông tin về nhà đầu tư Việt Nam tiếp theo** *(nếu có, thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất)*

**II. NỘI DUNG ĐÃ ĐIỀU CHỈNH (nếu có):**

*[Đối với những nội dung điều chỉnh đã được cập nhật trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo khoản 2 Điều 63 Luật Đầu tư]*

(Các) Nhà đầu tư đã điều chỉnh các nội dung sau:

*-… [ví dụ thông tin về nhà đầu tư, mục tiêu khác mục tiêu chính…]*

**III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH**

(Các) Nhà đầu tư đăng ký điều chỉnh các nội dung sau:

**1. Nội dung điều chỉnh 1:**

- …*(Nội dung)* đã quy định tại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số ... ngày... tháng ... năm ... hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh lần thứ … ngày … tháng … năm… *(nội dung điều chỉnh quy định tại Giấy nào thì dẫn chiếu quy định tại Giấy đó) là: …*

- Nay đề nghị sửa thành: ..

- Lý do điều chỉnh: ...

- Tài liệu chứng minh đính kèm (nếu có): ...

- Giải trình về việc tăng vốn đầu tư ra nước ngoài *(đối với trường hợp điều chỉnh tăng vốn đầu tư ra nước ngoài):*

*(i) Hình thức của phần vốn tăng thêm:*

Đơn vị: ….*(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Hình thức vốn | Tiền mặt (1) | Máy móc, thiết bị, hàng hóa (2) | Tài sản khác *[ghi rõ]*(3) | Tổng (1+2+3) |
| Tên nhà đầu tư Việt Nam 1 (a) |  |  |  |  |
| Tên nhà đầu tư Việt Nam 2 (b) |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |
| Tổng cộng (a + b + …) |  |  |  |  |

*(ii) Nguồn vốn: [Từng nhà đầu tư Việt Nam giải trình về nguồn của phần vốn đầu tư ra nước ngoài tăng thêm như sau]*

*(Tên nhà đầu tư) sử dụng nguồn vốn như sau:*

*- Vốn chủ sở hữu: ...*

*- Vốn vay: ...*

*(Tên nhà đầu tư) cam kết về tính hợp pháp của nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài và cam kết tự chịu trách nhiệm về hiệu quả của dự án.*

*(iii) Nhu cầu sử dụng phần vốn tăng thêm [Áp dụng đối với nhà đầu tư mới đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế]*

|  |  |
| --- | --- |
| *Vốn đầu tư* | *(Đồng tiền thực hiện dự án)* |
| *- Vốn cố định**Trong đó (ghi các hạng mục dự kiến sử dụng vốn thực tế của dự án). Ví dụ:* |  |
| *+ Xây dựng công trình nhà xưởng, kho bãi* |  |
| *+ Máy móc, thiết bị* |  |
| *+ Trang thiết bị văn phòng* |  |
| *+ Các tài sản cố định khác* |  |
| *+ Chi phí thuê văn phòng, thuê sửa chữa nâng cấp* |  |
| + … |  |
| *- Vốn lưu động* |  |
| *Tổng cộng* |  |

**2. Nội dung điều chỉnh 2 (nếu có):** ... *(ghi tương tự nội dung điều chỉnh 1)*

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác theo Điều … Luật Đầu tư số 61/2020/QH14, tính trung thực của nội dung hồ sơ và hiệu quả đầu tư của dự án theo Điều …. Nghị định…;

2. Chịu trách nhiệm về thẩm quyền, hình thức, giá trị pháp lý của quyết định đầu tư ra nước ngoài nộp trong hồ sơ;

3. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và quy định pháp luật của quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư*.*

**V. TÀI LIỆU KÈM THEO**

*- Các tài liệu các quy định tại điểm d, đ khoản 2 của Điều 61 và điểm b, c, d, đ, e của khoản 3, Điều 63 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14.*

*- Các tài liệu quy định tại các điểm c, d, đ, g của khoản 1 Điều 57 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 (trong trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài).*

*Làm tại ……., ngày ….. tháng ….. năm …*

**Tên nhà đầu tư***(nhà đầu tư cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có))*

***(\*) Lưu ý:****Nhà đầu tư kê khai thông tin hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư (website: dautunuocngoai.gov.vn) và nộp 08 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc (đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương) hoặc 03 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong vòng 15 ngày, kể từ thời điểm kê khai trên Hệ thông thông tin quốc gia về đầu tư.*